

7. VĂN BẢN NGHỊ LUẬN

ĐỀ 1

Lá thư cho đời sau

Tri thức là vô hạn nên chẳng ai có thể biết được tất cả một cách toàn diện và chắc chắn cả. Vì vậy, hãy không ngừng tìm kiếm và học hỏi về những điều mình chưa biết.

Cuộc sống luôn ẩn chứa những bài học mà chúng ta cần nắm bắt để trau dồi và hoàn thiện mình hơn. Bức tranh đẹp nhất luôn là tác phẩm mà chưa người họa sĩ nào hoàn thành. Vì vậy, hãy cứ mạnh dạn vẽ nên bức tranh ấy. Kỷ lục thể thao vĩ đại nhất là kỷ lục chưa được tạo lập, do đó, hãy biết ước mơ làm nên những việc lớn. Hãy sống mỗi ngày như thế đó, đó là ngày cuối cùng ta được sống trên thế gian này. Khi từ giã cõi đời, con người ta thường không hối tiếc về những điều mà mình làm, mà lại tiếc nuối về những điều chưa làm được. Hãy sống sao cho khi mất đi, ta có thể mỉm cười mãn nguyện.

Cuối cùng, tôi phải thú nhận rằng tôi chẳng hiểu mấy về những cấu trúc nguyên tử hình thành nên vật chất và con người. Điều tôi biết, chỉ đơn giản, kết quả của sự kết hợp tế bào, nhiễm sắc thể, gen di truyền... phức tạp ấy từng là con người rất khác nhau. Và rằng, sự có mặt của mỗi người chúng ta trên thế giới này đều có một ý nghĩa nhất định nào đó. Một khi thời gian sống của ta không còn nữa, chẳng ai khác có thể lấp được khoảng trống mỗi chúng ta để lại phía sau mình.

Xuất phát của chúng ta về mặt sinh học có thể giống nhau, nhưng mỗi người có quyền và khả năng riêng để tạo sự khác biệt độc đáo cho mình. Đó sẽ là điều gì thì tùy vào chính bạn.

(Trích “Hạt giống tâm hồn”, NXB Tổng hợp thành phố Hồ Chí Minh, tr.140,141)

Câu 1. Xác định phương thức biểu đạt chính của văn bản trên? (Nhận biết)

- A. Tự sự B. Miêu tả C. Nghị luận D. Biểu cảm

Câu 2. Tìm trong đoạn trích lí do tác giả khuyên: “hãy không ngừng tìm kiếm và học hỏi về những điều mình chưa biết”? (Nhận biết)

- A. Tri thức là vô hạn nên chẳng ai có thể biết được tất cả một cách toàn diện và chắc chắn cả.
B. Cuộc sống luôn ẩn chứa những bài học mà chúng ta cần nắm bắt để trau dồi và hoàn thiện mình hơn.
C. Hãy sống sao cho khi mất đi, ta có thể mỉm cười mãn nguyện.
D. Hãy sống mỗi ngày như thế đó, đó là ngày cuối cùng ta cùng được sống trên thế gian này.

Câu 3. Trong các từ sau đây, từ nào không phải là từ ghép? (Nhận biết)

- A. Khả thi. B. Chắc chắn. C. Học hỏi. D. Tế bào.

Câu 4. Phần trích trên bàn về vấn đề nào sau đây? (Thông hiểu)

- A. Ý thức chia sẻ, giúp đỡ mọi người. C. Ý thức tham gia hoạt động tập thể.
B. Ý thức học hỏi, vươn lên trong cuộc sống. D. Ý thức làm những điều tốt đẹp.

Câu 5. Em hiểu như thế nào về nghĩa của từ “kỷ lục” trong câu sau: “Kỷ lục thể thao vĩ đại nhất là kỷ lục chưa được tạo lập, do đó, hãy biết ước mơ làm nên những việc lớn.” (Thông h

- A. Mức thành tích cao nhất từ trước tới nay chưa ai đạt được.
B. Mức thành tích cao nhất trong một cuộc thi.
C. Mức thành tích nhiều người đạt được. D. Kết quả làm hài lòng nhiều người.

Câu 6. Trạng ngữ được in đậm trong câu: “*Khi từ giã cõi đời, con người ta thường không hối tiếc về những điều mà mình làm, mà lại tiếc nuối về những điều chưa làm được.*” được dùng để chỉ? (TH

- A. Chỉ nguyên nhân. B. Chỉ thời gian C. Chỉ mục đích. D. Chỉ phương tiện.

Câu 7. Dòng nào dưới đây không diễn tả đúng lí do tác giả cho rằng: *cuộc sống luôn ẩn chứa những bài học mà chúng ta cần nắm bắt?* (Thông hiểu)

- A. Vì cuộc sống luôn chứa đựng những điều kì diệu. C. Vì cuộc sống luôn thay đổi và phát triển.
B. Vì thực tế cuộc sống sẽ giúp chúng ta trải nghiệm và trưởng thành. D. Vì các vấn đề trong cuộc sống là nhẹ nhàng và đơn giản.

Câu 8. Ngụ ý của tác giả trong câu văn: “*Hãy sống mỗi ngày như thế đó, đó là ngày cuối cùng ta được sống trên thế gian này.*” là: (Thông hiểu)

- A. Hãy luôn hưởng thụ cuộc sống mỗi ngày. B. Hãy sống biết yêu thương và chia sẻ.
C. Sống vui vẻ, thoải mái mỗi ngày. D. Hãy sống tích cực, cống hiến hết mình trong mỗi ngày.

Câu 9. Em có đồng ý với ý kiến “mỗi người có quyền và khả năng riêng để tạo sự khác biệt độc đáo cho mình” không? Vì sao? (Vận dụng)

Câu 10. Qua văn bản trên em hãy rút ra cho mình bài học trong cuộc sống. (Vận dụng)

ĐỀ 2

Phần 1: Đọc – hiểu: (6,0 điểm) :

Đọc sách là sinh hoạt và nhu cầu trí tuệ thường trực của con người có cuộc sống trí tuệ. [...] Không đọc sách tức là không còn nhu cầu về cuộc sống trí tuệ nữa. Và khi không còn nhu cầu đó nữa, thì đời sống tinh thần của con người nghèo đi, mòn mỏi đi, cuộc sống đạo đức cũng mất luôn nền tảng. Đây là một câu chuyện nghiêm túc, lâu dài và cần được trao đổi, thảo luận một cách cũng rất nghiêm túc, lâu dài. Tôi chỉ muốn thử nêu lên ở đây một đề nghị: Tôi đề nghị các tổ chức thanh niên của chúng ta, bên cạnh những sinh hoạt thường thấy hiện nay, nên có một cuộc vận động đọc sách trong thanh niên cả nước; và vận động từng nhà gây dựng tủ sách gia đình.

Gần đây có một nước đã phát động phong trào trong toàn quốc mỗi người mỗi ngày đọc lấy 20 dòng sách. Chúng ta cũng có thể làm như thế, hoặc vận động mỗi người trong mỗi năm đọc lấy một cuốn sách. Cứ bắt đầu bằng việc rất nhỏ, không quá khó. Việc nhỏ đấy nhưng rất có thể là việc nhỏ khởi đầu một công cuộc lớn.

(Theo Nguyễn Ngọc, *Một đề nghị*, tạp chí Điện tử Tiasang.com.vn, ngày 19-7-2007)

1. Phương thức biểu đạt chính của văn bản trên là:

- A. Miêu tả B. Tự sự C. Nghị luận D. Biểu cảm

2. Câu chủ đề của đoạn văn trên là câu :

- A. Câu thứ nhất B. Câu thứ hai C. Câu thứ ba D. Câu thứ tư

3. Cho các từ sau, từ nào là từ láy trong văn bản trên?

- A. công cuộc B. trí tuệ C. đạo đức D. mòn mỏi

4. Tác giả thể hiện thái độ gì qua đoạn trích trên?

- A. Phê phán việc đọc sách của thanh niên hiện nay B. Trân trọng sách, khẳng định lợi ích đọc sách
C. Ca ngợi các sách văn học, nghệ thuật, giải trí D. Xem nhẹ lợi ích của việc đọc sách hiện nay

5. Nội dung chính của văn bản trên là:

- A. Phát động phong trào đọc sách B. Cách đọc sách hiệu quả
C. Vai trò của việc đọc sách D. Thực trạng của việc đọc sách

6. Cho các từ sau trong văn bản trên, từ nào không phải là từ Hán Việt?

- A. trí tuệ B. gia đình C. công cuộc D. lâu dài

7. Trong văn bản trên, vì sao tác giả cho rằng: “Không đọc sách tức là không còn nhu cầu về cuộc sống trí tuệ nữa”?

A. Vì đời sống tinh thần của con người nghèo đi, mòn mỏi đi, cuộc sống đạo đức cũng mất luôn nền tảng.

B. Vì đây là một câu chuyện nghiêm túc, lâu dài và cần được trao đổi, thảo luận một cách cũng rất nghiêm túc, lâu dài.

C. Vì gần đây có một nước đã phát động phong trào trong toàn quốc mỗi người mỗi ngày đọc lấy 20 dòng sách.

D. Vì chúng ta cũng có thể làm như thế, hoặc vận động mỗi người trong mỗi năm đọc lấy một cuốn sách.

8. Trong văn bản trên, để phát triển phong trào đọc sách cho các tổ chức thanh niên, tác giả đã đề nghị điều gì?

- A. Vận động đọc sách trong thanh niên từng vùng miền và cả nước, thi đua đọc sách
B. Vận động từng nhà gây dựng tủ sách gia đình, tặng sách cho các cá nhân để khuyến khích đọc sách
C. Xây dựng các nhà sách tại trung tâm thương mại, nhà xuất bản bán sách với giá rẻ

D. Cuộc vận động đọc sách trong thanh niên cả nước; và vận động từng nhà gây dựng tủ sách gia đình

Câu 9: Theo em “việc nhỏ” và “công cuộc lớn” mà tác giả đề cập đến trong đoạn văn là gì?

Câu 10: Hãy chỉ ra những việc làm cụ thể của em để xây dựng thói quen đọc sách hiện nay?

Phần II : Viết : Hiện nay tình trạng nghiện game ở học sinh đang diễn ra rất phổ biến. Em hãy viết bài văn nêu suy nghĩ về hiện trạng trên.

ĐỀ 3

I. ĐỌC HIỂU (6.0 điểm)

Mỗi chúng ta đều giống một đóa hoa. Có những bông hoa lớn và cũng có những bông hoa nhỏ, có những bông nở sớm và những bông nở muộn, có những đóa hoa rực rỡ sắc màu được bày bán ở những cửa hàng lớn, cũng có những đóa hoa đơn sắc kết thúc “đời hoa” bên vệ đường.

Sứ mệnh của hoa là nở. Cho dù không có những ưu thế để như nhiều loài hoa khác, cho dù được đặt ở bất cứ đâu, thì cũng hãy bùng nổ rực rỡ, bung ra những nét đẹp mà chỉ riêng ta mới có thể mang đến cho đời.[...]

Hãy bung nở đóa hoa của riêng mình dù có được gieo mầm ở bất cứ đâu.

(Kazuko Watanabe, *Mình là năng việc của mình là chói chang*, Vũ Thùy Linh dịch, NXB Thế giới, 2018)

Câu 1. Xác định phương thức biểu đạt chính của đoạn văn trên?

- A. Miêu tả B. Thuyết minh C. Biểu cảm D. Nghị luận

Câu 2. Trong các từ sau đây, từ nào là từ láy?

- A. Sứ mệnh. B. Đóa hoa. C. Rực rỡ. D. Bày bán.

Câu 3. Câu văn nào sau đây đóng vai trò là bằng chứng trong đoạn văn?

- A. Mỗi chúng ta đều giống một đóa hoa
B. Có những bông hoa lớn và cũng có những bông hoa nhỏ, có những bông nở sớm và những bông nở muộn, có những đóa hoa rực rỡ sắc màu được bày bán ở những cửa hàng lớn, cũng có những đóa hoa đơn sắc kết thúc “đời hoa” bên vệ đường.
C. Sứ mệnh của hoa là nở.
D. Hãy bung nở đóa hoa của riêng mình dù có được gieo mầm ở bất cứ đâu.

Câu 4. Nội dung chính của đoạn trích trên?

- A. Nói về ý thức chia sẻ, giúp đỡ mọi người. C. Nói về giá trị của mỗi con người
B. Nói về ý thức học hỏi, vươn lên trong cuộc sống. D. Nói về ý thức làm những điều tốt đẹp.

Câu 5. Chỉ ra phép tu từ được sử dụng trong câu văn:

« *Hãy bung nở đóa hoa của riêng mình dù có được gieo mầm ở bất cứ đâu* »

- A. Ẩn dụ B. Điệp ngữ C. Nhân hóa D. So sánh

Câu 6. Từ “hoa” trong câu “Sứ mệnh của hoa là nở” dùng với nghĩa gốc hay nghĩa chuyển?

- A. Nghĩa gốc B. Nghĩa chuyển C. Từ trái nghĩa D. Cả A và B

Câu 7. Em hiểu như thế nào về nghĩa của từ “sứ mệnh”?

- A. Kết quả làm hài lòng nhiều người. B. Mức thành tích cao nhất trong một cuộc thi.
C. Mức thành tích nhiều người đạt được. D. Nhiệm vụ quan trọng và thiêng liêng phải thực hiện.

Câu 8. Tác giả muốn thể hiện điều gì trong câu:

“*Hãy bung nở đóa hoa của riêng mình dù có được gieo mầm ở bất cứ đâu.*”

- A. Hãy sống biết yêu thương và chia sẻ
B. Sống đúng với con người thật của mình, là chính bản thân và sống cuộc đời tươi đẹp nhất.
C. Hãy luôn hưởng thụ cuộc sống mỗi ngày. D. Sống vui vẻ, thoải mái mỗi ngày.

Câu 9. Em có đồng tình với suy nghĩ của tác giả: “Mỗi chúng ta đều giống một đóa hoa.” không? Vì sao

Câu 10. Em rút ra bài học gì cho bản thân từ đoạn trích trên?

II. VIẾT (4,0 điểm)

Trình bày ý kiến về một hiện tượng (vấn đề) mà em quan tâm (bắt nạt học đường, nghiện game, thuốc lá điện tử, bảo vệ môi trường, an toàn giao thông....).

I. Đọc hiểu: Đọc đoạn ngữ liệu sau và thực hiện các yêu cầu: (6 điểm)

“ Trong cuộc sống có biết bao gia đình vì lo toan cơm áo gạo tiền nên cho dù chung sống trong một mái nhà mà mỗi thành viên mạnh ai nấy sống, sự gắn kết tình cảm truyền thống trong mối dây liên hệ ông bà, cha mẹ, con cái... ngày càng lỏng lẻo, càng xa rời nhau.

Đó là nguy cơ căn bệnh "trầm cảm tập thể", một trong nhiều nguyên nhân gây ra không ít hệ lụy trong gia đình cũng như ngoài xã hội.

Bữa cơm gia đình ấm áp, yêu thương, mỗi gia đình nên nhún chút thời gian để tận hưởng, là điều nên làm để mỗi gia đình thêm hạnh phúc, cũng là nhằm tôn vinh những giá trị nhân văn sâu sắc của gia đình Việt Nam.

Bữa cơm gia đình ấm áp yêu thương không đơn thuần là sự thấu hiểu tâm tư nguyện vọng những thành viên và sẻ chia công việc, nó còn một ý nghĩa nhân văn là bình đẳng giới trong gia đình.

Với con cái, một điểm tốt cho con rất cần được phát huy và trái lại những hạn chế, thiếu sót con cái cần được động viên khuyến khích trẻ kịp thời làm tốt hơn nữa.

Chỉ là một việc nhỏ thôi, nhưng bữa cơm gia đình, người vợ sẽ cảm thấy mình không đơn độc trong công việc nội trợ, họ sẽ cảm thấy được thêm sự ấm áp và niềm vui được tăng lên gấp bội. Người chồng sẽ nhận thức đây không chỉ đơn giản là chia sẻ trách nhiệm giúp vợ nấu nướng mà đó là hạnh phúc.

Tính chất đặc thù nghề nghiệp của mỗi thành viên trong gia đình không cho phép gia đình nào cũng có một công thức hạnh phúc bất di bất dịch như thế. Có thể có một bữa cơm gia đình ở một quán cóc nhỏ nhỏ nào đó hay sang hơn ở một nhà hàng cũng được.

Điều cốt lõi là nơi nào cũng được, miễn là nơi ấy có được sự quan tâm thấu hiểu và sẻ chia từ công việc nhà, biểu dương cái tích cực cái tốt, an ủi, động viên và chia sẻ ngọt bùi cũng như những khó khăn chuyện gia đình, cơ quan đến xã hội.

Để có thêm hương liệu sống trong bữa cơm hạnh phúc, cả chồng lẫn vợ phải chịu khó ngồi lại nghe nhau nói, cho dù đôi khi chẳng muốn nghe vì không cần thiết!

Cố nhớ ngày sinh nhật của nhau và tập tành tặng nhau một bó hoa nho nhỏ vào những ngày kỷ niệm giới, tranh thủ thời gian chờ nhau đi, đi mua sắm chẳng hạn, cho dù phải đợi nhau hằng giờ.

Những thời khắc hiếm hoi được chia sẻ bên nhau, những việc làm nho nhỏ đó sẽ được tái hiện và là cơ hội làm ấm lại tình yêu thuở ban đầu vợ chồng, là con ốc vít siết chặt tình nghĩa ông bà, cha mẹ, con cái.

Vì thế Ngày Gia đình Việt Nam, trong mỗi gia đình không thể thiếu trong bữa cơm gia đình ấm áp đầy ắp yêu thương và hạnh phúc.

Và nếu có thể được, không cứ gì phải đến ngày kỷ niệm này, mỗi chiều thứ bảy nhất định sẽ có một mâm cơm tương đối thịnh soạn ở bất cứ nơi nào tùy vào tình hình tài chính của mỗi gia đình thì chẳng là thú vị lắm sao?”

(Báo Tuổi Trẻ – <https://tuoitre.vn/ngay-gia-dinh-voi-toi-chi-can-la-mot-bua-com-gia-dinh-20180628081245769.htm>)

Câu 1. Dấu ngoặc kép trong câu sau có tác dụng gì ? *“Đó là nguy cơ căn bệnh "trầm cảm tập thể", một trong nhiều nguyên nhân gây ra không ít hệ lụy trong gia đình cũng như ngoài xã hội”*

A. Trích lời dẫn trực tiếp
dẫn

B. Trích tên tờ báo, tập san được dẫn

C. Đánh dấu từ ngữ không theo nghĩa thông thường D. Dùng để liệt kê

Câu 2. Câu văn sau sử dụng biện pháp tu từ gì? *“ Để có thêm hương liệu sống trong bữa cơm hạnh phúc, cả chồng lẫn vợ phải chịu khó ngồi lại nghe nhau nói, cho dù đôi khi chẳng muốn nghe vì không cần thiết!”*

A. So sánh

B. Ẩn dụ

C. Hoán dụ

D. Nhân hóa

Câu 3. Nội dung chính được đặt ra trong văn bản trên là gì? :

A. Hạnh phúc gia đình

B. Tình yêu quê hương

C. Tình yêu thương cha mẹ, ông bà D. Kêu gọi hưởng ứng Ngày Gia đình

Câu 4. Theo em, ý nghĩa của “Ngày Gia đình Việt Nam” là ngày như thế nào

A. Đây là một ngày đặc biệt mà mọi người tập trung về ăn một bữa cơm

B. Đây là ngày lễ lớn được nghỉ trong năm của gia đình Việt Nam

C. Đây là sự kiện quan trọng của từng gia đình người Việt Nam

D. Đây là một sự kiện văn hóa lớn nhằm tôn vinh những giá trị văn hóa truyền thống của gia đình Việt Nam

Câu 5. Ngày Gia đình Việt Nam là ngày nào trong năm?

A. Ngày 28 tháng 06

B. Ngày 20 tháng 10

C. Ngày 01 tháng 06

D. Ngày 08 tháng 03

Câu 6. Theo em câu nói sau có ý nghĩa như thế nào? *“Những thời khắc hiếm hoi được chia sẻ bên nhau, những việc làm nho nhỏ đó sẽ được tái hiện và là cơ hội làm ấm lại tình yêu thuở ban đầu vợ chồng, là con ốc vít siết chặt tình nghĩa ông bà, cha mẹ, con cái.”*

A. Con cái hiếu thuận với ông bà, cha mẹ

B. Gắn chặt tình cảm giữa những người thân trong gia đình

C. Cơ hội để mọi người cùng ăn uống, trò chuyện

D. Ông bà, cha mẹ luôn yêu thương con cái

Câu 7. Ý kiến nào sau đây không được dùng làm dẫn chứng cho bài viết trên?

A. Bữa cơm gia đình ấm cúng

B. Động viên khích lệ con cái mỗi khi mắc lỗi

C. Sự quan tâm, chia sẻ của vợ chồng trong việc nhà

D. Cha mẹ dạy con phải biết ơn thầy cô giáo

Câu 8. Trình tự các dẫn chứng trong bài viết là:

A. Bữa cơm gia đình, cha mẹ thấu hiểu con cái, vợ chồng chia sẻ

B. Cha mẹ thấu hiểu con cái, bữa cơm gia đình, ông bà dạy bảo con cháu

C. Ông bà dạy bảo con cháu, con cháu biết ơn ông bà, vợ chồng chia sẻ công việc

D. Cha mẹ dạy bảo con cháu, bữa cơm gia đình, con cháu biết ơn ông bà

Câu 9. Qua đoạn ngữ liệu trên tác giả muốn gửi đến chúng ta thông điệp gì?

Câu 10. *“Với con cái, một điểm tốt cho con rất cần được phát huy và trái lại những hạn chế, thiếu sót con cái cần được động viên khuyến khích trẻ kịp thời làm tốt hơn nữa.”* Em có đồng tình với chia sẻ này không? Vì Sao?

PHẦN I. ĐỌC HIỂU (6,0 điểm)

Trên mạng xã hội, mỗi người là một ông bầu của chính mình trong cuộc xây dựng cho mình một hình ảnh cá nhân. Chúng ta đã trở nên kỳ quặc mà không hề biết. Hãy hình dung cách đây mười năm, trong một buổi họp lớp, một người bỗng nhiên liên tiếp quăng ảnh con cái, ảnh dã ngoại công ty, ảnh con mèo, ảnh bữa nhậu, ảnh lái ô tô, ảnh hai bàn chân mình, ảnh mình trong buồng tắm lên bàn – chắc hẳn người đó sẽ nhận được những ánh mắt ái ngại (...)

Chiếc smartphone đã trở thành một ô cửa nhỏ dẫn người ta thoát khỏi sự buồn chán của bản thân, và cái rung nhẹ báo tin có thông báo mới của nó bao giờ cũng đầy hứa hẹn. Nhưng càng kết nối, càng online, thì cái đám đông rộn ràng kia lại càng làm chúng ta cô đơn hơn. Chỗ này một cái like, chỗ kia một cái mặt cười, khắp nơi là những câu nói cụt lủn, phần lớn các tương tác trên mạng hời hợt và vội vã. Càng bận rộn để giao tiếp nhiều thì chúng ta lại càng không có gì để nói trong mỗi giao tiếp. Ngược với cảm giác đầy đặn, được bồi đắp khi chúng ta đứng trước thiên nhiên hay một tác phẩm nghệ thuật lớn, trên mạng xã hội ta bị xáo trộn, bứt rứt, và ghen tị với cuộc sống của người khác như một người đói khát nhìn một bữa tiệc linh đình qua cửa sổ mà không thể bỏ đi. Đêm khuya, khi các chấm xanh trên danh sách friend dần dần tắt, người ta cuộn lên cuộn xuống cái news feed để hòng tìm một status bị bỏ sót, một cứu rỗi kéo dài vài giây, một cái nhìn qua lỗ khóa vào cuộc sống của một người xa lạ, để làm tê liệt cảm giác trống rỗng.

(Trích *Bức xúc không làm ta vô can*, Đặng Hoàng Giang, tr.76 – 77, NXB Hội Nhà văn, 2016)Thực hiện các yêu cầu

Câu 1: Đoạn trích trên thuộc kiểu văn bản nào?

- A. Văn bản nghị luận. B. Văn bản thông tin.
C. Văn bản tự sự. D. Văn bản biểu cảm.

Câu 2: “Trên mạng xã hội, mỗi người là một ông bầu của chính mình trong cuộc xây dựng cho mình một hình ảnh cá nhân”. Cụm từ “trên mạng xã hội” là trạng ngữ chỉ ý nghĩa gì?

- A. Thời gian. B. Nơi chốn. C. Mục đích. D. Cách thức.

Câu 3: Từ “một” trong cụm từ “một ô cửa nhỏ” là:

- A. phó từ. B. chỉ từ. C. số từ. D. lượng từ.

Câu 4: .Câu “Ngược với cảm giác đầy đặn, được bồi đắp khi chúng ta đứng trước thiên nhiên hay một tác phẩm nghệ thuật lớn, trên mạng xã hội ta bị xáo trộn, bứt rứt, và ghen tị với cuộc sống của người khác như một người đói khát nhìn một bữa tiệc linh đình qua cửa sổ mà không thể bỏ đi.” được xem là một dẫn chứng trong văn bản nghị luận.

- A. Đúng. B. Sai.

Câu 5: Nội dung chính của đoạn trích trên là:

A. bàn về ảnh hưởng của mạng xã hội đến đời sống tinh thần của con người.	B. bàn về những trải nghiệm thú vị của con người khi tiếp xúc với mạng xã hội.
C. bàn về ảnh hưởng của mạng xã hội đến đời sống vật chất của con người.	D. bàn về những trải nghiệm buồn của con người khi tiếp xúc với mạng xã hội.

Câu 6: Từ “cụt lủn” trong câu “Chỗ này một cái like, chỗ kia một cái mặt cười, khắp nơi là những câu nói cụt lủn, phần lớn các tương tác trên mạng hời hợt và vội vã” có nghĩa là

- A. quá ngắn đến mức không bình thường. B. quá ngắn, quá ít so với yêu cầu cần có.

C. quá ngắn, trông giống như bị hụt đi.

D. ngắn, cắt đến mức thiếu hẳn đi một đoạn.

Câu 7: Dựa vào ý nghĩa của câu “*Chúng ta đã trở nên kỳ quặc mà không hề biết*”, lựa chọn từ ngữ thích hợp điền vào chỗ trống trong câu sau:(4)

Người viếtlối sống ảo ở giới trẻ.

A. phê phán

B. lên án

C. chê bai

D. chế giễu

Câu 8: Từ *kỳ quặc* trong câu hỏi số 7 có tác dụng gì?

A. Miêu tả ý nghĩ lạ lùng, khó hiểu, làm cho người khác phải hết sức ngạc nhiên.	B. Miêu tả hành động kì lạ đến mức trái hẳn lẽ thường, khó hiểu.
C. Miêu tả trạng thái khác với những gì thường thấy, đến mức như vô lí, khó hiểu.	D. Miêu tả cảm xúc bất ngờ do chưa từng thấy, chưa từng gặp phải bao giờ.

Câu 9: Em có đồng tình với ý kiến sau: *Chiếc smartphone đã trở thành một ô cửa nhỏ dẫn người ta thoát khỏi sự buồn chán của bản thân, và cái rung nhẹ báo tin có thông báo mới của nó bao giờ cũng đầy hứa hẹn?*

Câu 10: Hãy rút ra bài học mà em tâm đắc nhất sau khi đọc đoạn trích.

ĐỀ 6

I. ĐỌC HIỂU (6,0 điểm): Đọc đoạn trích sau và thực hiện các yêu cầu:

Thực ra, hoàn cảnh là một bức tranh không màu, nó đen tối hay tươi sáng là do chính bạn lựa chọn màu vẽ. Trong bất cứ hoàn cảnh nào, chúng ta luôn có nhiều hơn một sự lựa chọn!

Cuộc sống có thể cho bạn muối mặn, nhưng lựa chọn bỏ ngay vào miệng để nhận lấy sự đắng chát hay bỏ vào chén canh nhạt để có món canh thơm ngon là do bạn. Con người có thể cho bạn sự trọng vọng hay khinh rẻ, bạn có thể lựa chọn đón nhận hay phớt lờ. Số phận ban cho cô đại sự chà đạp, xa lánh của con người, tuy nhiên, số phận cũng để cho cô đại lựa chọn nở hoa hay héo úa. Và bạn đã biết, cô đại lựa chọn điều gì. Rõ ràng, bạn luôn có quyền lựa chọn thái độ sống cho mình, chỉ là đôi khi, bạn lười biếng lựa chọn và để cho số phận kéo đi.

(Trích “*Đến cô đại còn đang hoang mang mà sống*”, Phạm Sỹ Thanh, NXB Thế giới, 2019, Tr.46-47)

Câu 1. Phương thức biểu đạt chính của văn bản trên là gì?

A. Nghị luận

B. Miêu tả

C. Tự sự

D. Biểu cảm

Câu 2. Văn bản trên có đặc điểm nào nổi bật nhất về kiểu văn bản?

A. Có hình ảnh sinh động

B. Có lí lẽ thuyết phục

C. Có từ ngữ giàu cảm xúc

D. Có nhân vật cụ thể.

Câu 3. Từ “*trọng vọng*” trong đoạn trích có nghĩa là gì?

A. Tôn trọng

B. Khinh rẻ

C. Quý mến

D. Yêu thương.

Câu 4. Từ “*kéo*” trong câu : “*Rõ ràng, bạn luôn có quyền lựa chọn thái độ sống cho mình, chỉ là đôi khi, bạn lười biếng lựa chọn và để cho số phận kéo đi*” đồng âm với từ “*kéo*” nào trong các trường hợp sau?

A. Học sinh đang chơi kéo co ngoài sân.

B. Ngoài đồng chú trâu đang kéo cày.

C. Mọi người kéo nhau đi xem phim.

D. Cái kéo mẹ em mới mua sắc quá.

Câu 5. Từ “*miệng*” là loại từ gì trong hai ví dụ sau:

- Cuộc sống có thể cho bạn muối mặn, nhưng lựa chọn bỏ ngay vào **miệng** để nhận lấy sự đắng chát hay bỏ vào chén canh nhạt để có món canh thơm ngon là do bạn.

- **Miệng** chai này bé xíu.

A. Từ đồng âm

B. Từ trái nghĩa

C. Từ đồng nghĩa

D. Từ đa nghĩa\

Câu 6. Chủ đề của văn bản trên là gì?

A. Quyền được vui chơi giải trí của con người.

B. Quyền được lựa chọn thái độ sống của mỗi người.

C. Quyền được yêu thương, chăm sóc của con người.

D. Quyền được bảo vệ thân thể, nhân phẩm của con người.

Câu 7. Nội dung của đoạn: “Thực ra, hoàn cảnh là một bức tranh không màu, nó đen tối hay tươi sáng là do chính bạn lựa chọn màu vẽ. Trong bất cứ hoàn cảnh nào, chúng ta luôn có nhiều hơn một sự lựa chọn!” là gì?

A. Cuộc sống của mỗi người luôn phụ thuộc vào người khác.

B. Cuộc sống của mỗi người cần có sự giúp đỡ vô điều kiện.

C. Mỗi người có quyền lựa chọn cuộc sống có ý nghĩa cho mình.

D. Cuộc sống của mỗi người là do số phận quyết định tất cả.

Câu 8. Xác định biện pháp tu từ được sử dụng trong câu sau: “Cuộc sống có thể cho bạn muối mặn, nhưng lựa chọn bỏ ngay vào miệng để nhận lấy sự đắng chát hay bỏ vào chén canh nhạt để có món canh thơm ngon là do bạn.”

A. Ẩn dụ

B. Hoán dụ

C. Nhân hóa

D. So sánh.

Câu 9. Em có đồng ý với ý kiến “Trong bất cứ hoàn cảnh nào, chúng ta luôn có nhiều hơn một sự lựa chọn!” không? Vì sao?

Câu 10. Từ văn bản trên em rút ra được bài học gì cho bản thân?

II. VIẾT (4,0 điểm)

Viết bài văn trình bày ý kiến về một hiện tượng xã hội mà mình quan tâm.